

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIỒNG RIỀNG  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22 - 02 - 2021

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và  
gia đình - ly hôn, nuôi con*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Văn Hôm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Mẫn

2. Ông Trần Hoàng Trọng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Mỹ Nhan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 564/2020/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 12 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021. Giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Thạch Thị Cẩm H, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp Đại Thọ, xã Loan Mỹ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Trần Minh Kh, sinh năm: 1989; địa chỉ: Ấp Cái Đuốc Nhỏ, xã Ngọc Chúc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/9/2020 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Chị Thạch Thị Cẩm H trình bày:*

Chị và Anh Trần Minh Kh kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Loan Mỹ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không phù hợp tánh tình, bất đồng quan điểm sống, Anh Trần Minh Kh thiếu trách nhiệm với gia đình, không quan tâm lo lắng cho vợ con, vợ chồng cự cãi nhau dẫn đến mất dần tình cảm không còn hạnh phúc gia đình.

Chị và Anh Trần Minh Kh có một con chung là Trần Minh Khôi, sinh ngày: 24/10/2016. Hiện nay con đang chung sống với chị H.

Về tài sản, nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Nay Chị Hkhởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Trần Minh Kh.

Về con chung: Chị Hyêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Khôi, không yêu cầu Anh Trần Minh Kh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Chị Hkhông yêu cầu giải quyết.

Anh Trần Minh Kh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng hết thời gian quy định vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập Anh Trần Minh Kh đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng anh vẫn vắng mặt, không rõ lý do.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng và nội dung của Tòa án như sau:

*Về tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán chấp hành đúng các quy định về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết, thu thập chứng cứ, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách đương sự, việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa đúng theo quy định, đối với người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, bảo đảm quyền lợi của các bên đương sự. Tuy nhiên còn một số vi phạm như: Chậm gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu cần phải khắc phục, sửa chữa theo quy định của pháp luật.

*Về nội dung:* Chị H và Anh Trần Minh Kh kết hôn vào năm 2016, có đăng ký kết hôn vào ngày 19/10/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Loan Mỹ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc nhưng về sau thì phát sinh mâu thuẫn ly thân từ cuối năm 2019 đến nay. Mặc dù hai bên cho nhau thời gian khắc phục sửa chữa nhưng anh, chị không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng, trái lại tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng hơn nên anh, chị đã chấm dứt quan hệ vợ chồng. Xét thấy hôn nhân anh, chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và hai bên đã vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng. Nay Chị Hkhởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Trần Minh Kh là có cơ sở.

Về con chung: Xét thấy cháu Trần Minh Khôi, sinh ngày: 24/10/2016, hiện đang chung sống với chị H. Chị Hyêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu Anh Trần Minh Kh phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu Khôi chung sống với Chị H từ khi cha mẹ ly thân và vẫn ổn định phát triển về thể chất và tinh thần nên giao cháu Khôi cho Chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định. Chị Hkhông yêu cầu cấp dưỡng nên không xét.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H, giao con chung cho Chị H tiếp tục nuôi dưỡng, Chị Hkhông yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Tuyên xử về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

### [1] Về tố tụng:

Chị Hkhởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với Anh Trần Minh Khnên đây là “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Trần Minh Khlà bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Chị Hcó đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 05/02/2021, Anh Trần Minh Khđã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt Chị Hvà Anh Trần Minh Khtheo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

### [2] Về nội dung:

- Xét về hôn nhân: Chị Hvà Anh Trần Minh Khchung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Loan Mỹ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp. Xét thấy anh, chị đã không quan tâm, chăm sóc, lo lắng cho nhau trong thời gian dài nên đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Chị Hyêu cầu được ly hôn với Anh Trần Minh Khlà phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

- Về con chung: Chị Hxác định chị và Anh Trần Minh Khcó một con chung là Trần Minh Khôi, sinh ngày: 24/10/2016, hiện đang chung sống với chị. Chị Hyêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Khôi và không yêu cầu Anh Trần Minh Khphải cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của Chị Hlà có cơ sở chấp nhận - Bởi lẽ xét thấy hiện nay dưới sự chăm sóc, giáo dục của chị H, cháu Khôi đang sinh sống ổn định và phát triển bình thường. Chị Hcũng có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Tòa án ghi nhận. Anh Trần Minh Khcó quyền và nghĩa vụ tới lui, thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Hkhông yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hyêu cầu xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005752 ngày 07/12/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng và nội dung của Tòa án. Xét đề nghị trên của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho Chị Thạch Thị Cẩm H được ly hôn với Anh Trần Minh Kh

**2.** Về con chung: Giao con chung Trần Minh Khôi, sinh ngày: 24/10/2016 cho Chị Thạch Thị Cẩm H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (trừ trường hợp thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật). Anh Trần Minh Kh có quyền và nghĩa vụ tới lui, thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung không ai có quyền cản trở.

**3.** Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thạch Thị Cẩm H không yêu cầu nên không giải quyết.

**4.** Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

**5.** Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn Chị Thạch Thị Cẩm H phải nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005752 ngày 07/12/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

**Dương Văn Hôm**